

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 435 /UBND-TH

Đắk Lắk, ngày 18 tháng 01 năm 2017

V/v thực hiện kiến nghị của
Kiểm toán Nhà nước, thanh tra
trên địa bàn tỉnh

Kính gửi:

- Các Sở, ban, ngành của tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Thực hiện Báo cáo số 145-BC/TU ngày 05/01/2017 của Tỉnh ủy về kết quả rà soát các cuộc thanh tra về kinh tế - xã hội và thực hiện kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước trên địa bàn tỉnh (photo kèm theo), UBND tỉnh có ý kiến như sau:

1. Các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố tiến hành rà soát, thực hiện nghiêm túc các kết luận, kiến nghị của cơ quan thanh tra và kiểm toán trên địa bàn tỉnh; thực hiện nghiêm túc các quy định về thuế; giám sát chặt chẽ việc thu chi tài chính. Đồng thời, định kỳ trước ngày 15/12 hàng năm, các cơ quan, đơn vị và địa phương rà soát việc thực hiện các kết luận thanh tra và kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước gửi về Ban Nội chính Tỉnh ủy, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính tổng hợp báo cáo của các ngành, địa phương về thực hiện các kết luận thanh tra và kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước báo cáo UBND tỉnh để xem xét, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

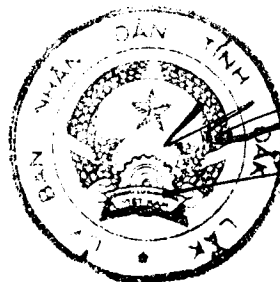
3. Thanh tra tỉnh chủ động phối hợp với UBND huyện Buôn Đôn sớm có giải pháp xử lý, thu hồi số tiền sai phạm 1,22 tỷ đồng trả lại cho Nhà nước; báo cáo UBND tỉnh trong Quý I/2017.

Nhận được Công văn này, các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố nghiêm túc thực hiện. /

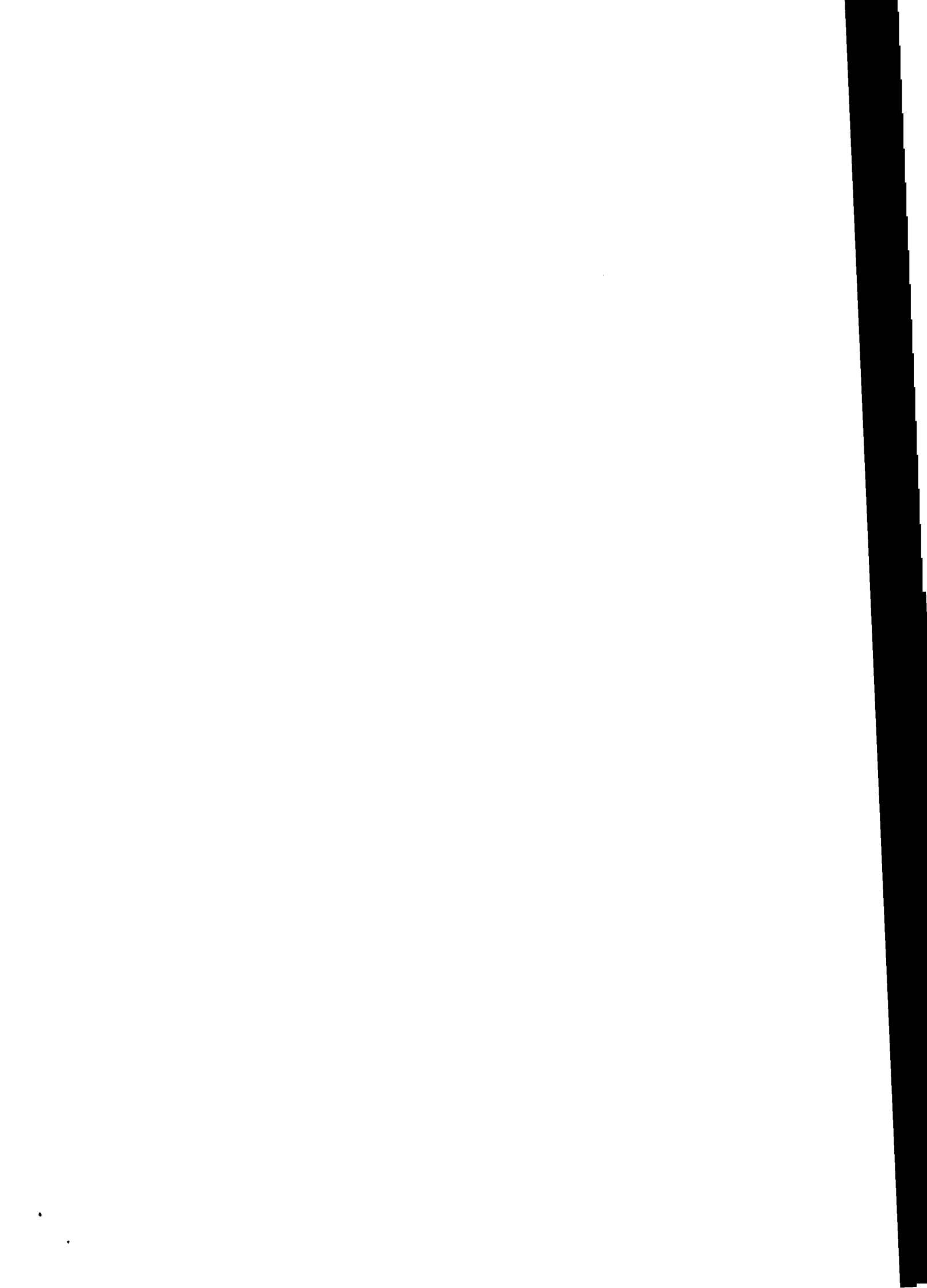
Nơi nhận: *[Signature]*

- Như trên;
- TTTU;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- CT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT, TH. (T- 90b)

CHỦ TỊCH



Phạm Ngọc Nghị



BÁO CÁO

**kết quả rà soát các cuộc thanh tra
về kinh tế - xã hội và thực hiện kiến nghị
của Kiểm toán Nhà nước trên địa bàn tỉnh**

Thực hiện Công văn số 331-CV/BNCTW, ngày 09/6/2016 của Ban Nội chính Trung ương về việc “thực hiện kết luận phiên họp thứ 9 Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng”, Ban Thường vụ Tỉnh ủy báo cáo kết quả kiểm tra, rà soát như sau:

I- ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**1- Tình hình chung**

Đắk Lắk là tỉnh miền núi, có diện tích tự nhiên 13.125 km² (chiếm 24% diện tích vùng Tây Nguyên và 4% diện tích cả nước), có 73,4 km đường biên giới giáp với nước bạn Campuchia; dân số hơn 1,8 triệu người, với 47 dân tộc anh em cùng sinh sống (dân tộc thiểu số chiếm 33,41%). Toàn tỉnh có 15 huyện, thị xã, thành phố với 184 xã, phường, thị trấn; 2.478 thôn, buôn, tổ dân phố. Đảng bộ tỉnh hiện có 22 đảng bộ trực thuộc, với 69.885 đảng viên; có 04 tôn giáo lớn là Thiên chúa giáo, Tin lành, Phật giáo và Cao đài.

Hiện nay, Ngành thanh tra tỉnh có 281 cán bộ, công chức, trong đó: Thanh tra tỉnh có 51 đồng chí, thanh tra các sở, ngành có 129 đồng chí và thanh tra huyện, thị xã, thành phố có 101 đồng chí; công chức được bổ nhiệm vào ngạch thanh tra là 175 đồng chí (thanh tra viên cao cấp 01 đồng chí, thanh tra viên chính là 29 đồng chí, thanh tra viên 145 đồng chí).

Kiểm toán Nhà nước khu vực XII đứng chân trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk được phân công kiểm toán tại 04 tỉnh (Đắk Lắk, Đắk Nông, Gia Lai, Kon Tum).

Thời gian qua, ngành thanh tra luôn được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên của cấp ủy, chính quyền, đã hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị được giao; chủ động tham mưu thực hiện các kết luận thanh tra về kinh tế - xã hội, triển khai thực hiện đúng quy định các kết luận, kiến nghị và quyết định xử lý sau thanh tra. Thực hiện tốt việc kiểm toán của Kiểm toán Nhà nước khu vực XII đối với tỉnh theo kế hoạch được phê duyệt hàng năm của Tổng Kiểm toán Nhà nước; sau kiểm toán, tỉnh thực hiện nghiêm những kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước; đồng thời chỉ đạo các đơn vị liên quan thực hiện những sai sót trong

2
kết luận kiểm toán, qua đó đã chấn chỉnh những thiếu sót trong việc quản lý, sử dụng ngân sách, tiền và tài sản của Nhà nước đối với các đơn vị, địa phương.

II- KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

Thực hiện Công văn số 331-CV/BNCTW, ngày 09/6/2016 của Ban Nội chính Trung ương về việc thực hiện kết luận phiên họp thứ 9 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, ngày 21/7/2016 Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Công văn số 333-CV/TU giao Ban Nội chính Tỉnh ủy chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu thực hiện nội dung kết luận của đồng chí Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng theo Hướng dẫn số 06- HD/BNCTW của Ban Nội chính Trung ương.

Ngày 06/10/2016, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Quyết định số 380-QĐ/TU về việc thành lập Đoàn công tác kiểm tra, rà soát các cuộc thanh tra kinh tế - xã hội và kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước trên địa bàn tỉnh từ năm 2015 đến tháng 8/2016 (Đoàn công tác 380) do đồng chí Trưởng Ban Nội chính Tỉnh ủy làm Trưởng đoàn; các thành viên là lãnh đạo Ban Nội chính, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Công an tỉnh, Thanh tra tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh. Để công tác kiểm tra, rà soát tiến hành chặt chẽ, đạt kết quả, ngay sau khi thành lập Đoàn công tác 380, ngày 25/10/2016 Ban Nội chính Tỉnh ủy đã ban hành Quyết định số 39-QĐ/BNC về việc thành lập Tổ giúp việc cho Đoàn công tác và lập kế hoạch, lịch kiểm tra, rà soát cụ thể đối với từng cơ quan, đơn vị. Đoàn công tác đã yêu cầu Thanh tra tỉnh cung cấp các kết luận thanh tra và báo cáo tự kiểm tra, rà soát của các sở, ban, ngành, các huyện, thị, thành phố trên địa bàn tỉnh; ngày 28/11/2016, Ban cán sự đảng UBND tỉnh có Công văn số 212-CV/BCSD về việc báo cáo kết quả các cuộc thanh tra kinh tế - xã hội, kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước từ năm 2015 đến tháng 8/2016. Sau đó, Đoàn công tác tiến hành nghiên cứu hồ sơ, làm việc với một số cơ quan, đơn vị để nắm tình hình, tổng hợp báo cáo kết quả cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét chỉ đạo.

Việc chấp hành và thực hiện nghiêm các kết luận thanh tra và kiến nghị kiểm toán có vai trò rất quan trọng trong việc nâng cao hiệu quả hoạt động thanh tra, kiểm toán. Thông qua hoạt động này sẽ giúp người quản lý đánh giá được hiệu quả của công tác quản lý. Trong thời gian qua, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng các cấp, các ngành trong tỉnh đã tăng cường công tác theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận, quyết định xử lý sau thanh tra và kiến nghị của kiểm toán, nhất là việc thu hồi tài sản vi phạm phát hiện qua thanh tra, kiểm toán cũng như việc xử lý kỷ luật tổ chức, cá nhân có vi phạm.

Sau khi nhận được kết luận thanh tra, kiến nghị kiểm toán, Thủ trưởng cơ quan quản lý Nhà nước cùng cấp có văn bản xử lý theo thẩm quyền hoặc yêu cầu các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan thực hiện kết luận thanh tra,

kiến nghị kiểm toán. Từ đó, việc thực hiện kết luận, kiến nghị của thanh tra, kiểm toán đều được thực hiện, tỷ lệ thu hồi sau thanh tra, kiểm toán được nâng lên, giúp cho công tác quản lý, điều hành của các cấp, các ngành hiệu quả hơn, góp phần thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí trên địa bàn tỉnh trong thời gian qua.

Việc phân công, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra được thủ trưởng cơ quan quản lý Nhà nước cùng cấp phân công các cơ quan thanh tra có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các kết luận thanh tra. Chánh thanh tra các cấp đã giao trách nhiệm cho các phòng ban, cán bộ thực hiện theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý sau thanh tra; đồng thời mở sổ sách theo dõi việc thực hiện kết luận thanh tra, định kỳ đôn đốc, kiểm tra theo quy định. Việc theo dõi, đôn đốc thực hiện các kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước được UBND tỉnh giao cho Sở Tài chính là cơ quan đầu mối, theo dõi, đôn đốc các đơn vị liên quan thực hiện các kết luận, kiến nghị sau kiểm toán.

2- Kết quả thanh tra về kinh tế - xã hội, xử lý các kết luận, kiến nghị, quyết định của cấp có thẩm quyền

2.1- Tổng số các cuộc thanh tra về kinh tế - xã hội

Từ năm 2015 đến tháng 8/2016, toàn tỉnh đã triển khai 565 cuộc thanh tra kinh tế - xã hội, trong đó: Năm 2015 là 315 cuộc (*thanh tra tỉnh 21 cuộc; thanh tra huyện, thị, thành phố 114 cuộc; thanh tra sở, ngành 180 cuộc*); 8 tháng đầu năm 2016: 250 cuộc (*thanh tra tỉnh 17 cuộc; thanh tra huyện, thị, thành phố 107 cuộc; thanh tra sở, ngành 126 cuộc*).

2.2- Tổng số sai phạm về kinh tế, sai phạm của tổ chức, cá nhân được phát hiện qua các cuộc thanh tra về kinh tế - xã hội đã được các cơ quan, đơn vị phát hiện và xử lý theo thẩm quyền

Sau khi tiến hành 565 cuộc thanh tra kinh tế - xã hội tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh đã phát hiện 468 tập thể và 223 cá nhân có sai phạm về kinh tế, với tổng trị giá 85,195 tỉ đồng, trong đó (*kiến nghị thu hồi nộp ngân sách nhà nước 70,315 tỉ đồng, kiến nghị khác 14,88 tỉ đồng*) và 6.356,41 ha đất. Hiện nay đã thu hồi được 56,73 tỉ đồng (*đạt 80,68%*) và 216,36 ha đất (*đạt 3,4%*). Qua công tác thanh tra, ngành thanh tra tỉnh đã có kiến nghị các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật; tăng cường công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực góp phần hạn chế tiêu cực, thất thoát, lãng phí và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

2.3- Tổng số các kiến nghị của các Đoàn thanh tra đối với các sai phạm đã được phát hiện nói trên

Qua thanh tra đã kiến nghị kiểm điểm rút kinh nghiệm với 468 tập thể và 223 cá nhân.

Kiến nghị chuyển cơ quan điều tra 6 vụ việc:

- Vụ việc có dấu hiệu sai phạm tại phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Ea Súp về hỗ trợ thiên tai, giống lúa, ngô năm 2013, 2014 cho một số hộ dân không đúng quy định (*không lập biên bản bị thiệt hại đến từng hộ dân, không xác định được mức độ thiệt hại; cấp đại trà cho các hộ dân không có ruộng, không thiệt hại...*), chi vượt 1,95 tỉ đồng; có biểu hiện lập danh sách chữ ký, tẩy xóa, viết đè... Vụ việc đang được điều tra, xử lý.

- Vụ việc có dấu hiệu sai phạm của Công ty TNHH xây dựng Tiến Thịnh trong việc quyết toán khối lượng mua sắm, xây lắp công trình xử lý nước thải tập trung tại Cụm Công nghiệp Tân An 1 & 2, thành phố Buôn Ma Thuột, với số tiền 9,52 tỉ đồng; và sử dụng hóa đơn giả để kê khai thuế đầu vào với giá trị lớn (*giá trị hàng chưa thuế là 5,60 tỉ đồng, thuế GTGT đầu vào là 559,7 triệu đồng*). Vụ việc đang được Cơ quan cảnh sát điều tra xử lý.

- Vụ việc có dấu hiệu sai phạm tại trường Mẫu giáo Tuổi Thơ, xã Ea Tiêu, huyện Cư Kuin về việc thu tiền để mua đồ dùng học tập cho học sinh năm học 2014-2015 với số tiền 72,27 triệu đồng. Công an huyện đã có Báo cáo số 2170/BC-CAH(CSKT) ngày 15/8/2016 kết luận vụ việc không có dấu hiệu hình sự mà chuyển cơ quan chức năng kiểm điểm, xử lý hành chính.

- Vụ việc có dấu hiệu sai phạm tại Công ty TNHH tư vấn thiết kế và xây dựng Hoàng Nguyên, huyện Krông Bông với hình thức sử dụng hóa đơn bất hợp pháp để trốn thuế số tiền 80,92 triệu đồng. Vụ việc đang được Cơ quan cảnh sát điều tra xử lý.

- Vụ việc có dấu hiệu sai phạm tại Công ty TNHH Hoàng Nguyên, thành phố Buôn Ma Thuột đã sử dụng chứng từ, tài liệu bất hợp pháp; có dấu hiệu trốn thuế với số tiền 92,74 triệu.

- Vụ việc chuyển hồ sơ có liên quan đến xử lý nợ đọng và kết quả thanh tra năm 2009 tại Hợp tác xã kinh doanh điện nước Ea Kar, huyện Ea Kar đã chuyển sang cơ quan điều tra để tiếp tục điều tra xử lý theo quy định của pháp luật.

2.4- Tổng số các kết luận về thanh tra của cơ quan, người có thẩm quyền (gọi chung là kết luận thanh tra) đối với các sai phạm đã được Đoàn thanh tra phát hiện và kiến nghị

Các sai phạm được phát hiện qua các cuộc thanh tra kinh tế - xã hội hầu hết đều được các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan tổ chức thực hiện.

Các sai phạm, kiến nghị của Đoàn thanh tra không được chấp nhận, chưa được kết luận: Không.

Số kết luận thanh tra đối với các sai phạm đã thực hiện là 324 kết luận.

Số kết luận thanh tra đã thực hiện một phần là 36 kết luận; số kết luận thanh tra đối với các sai phạm chưa thực hiện là 30 kết luận (*do ảnh hưởng tình*

hình kinh tế khó khăn nên một số doanh nghiệp không có điều kiện nộp các khoản tiền sai phạm hoặc đã nộp được một phần). Trong đó, một số đơn vị chậm khắc phục và nộp tiền sai phạm theo kết luận thanh tra đã được giới thiệu kiểm điểm năm 2016 theo Thông báo số 1087-TB/TU ngày 15/12/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, như: Sở Văn hóa, Thể thao & Du lịch, UBND huyện Krông Ana, UBND huyện Krông Bông, UBND huyện Cư Kuin.

2.5- Tổng số quyết định xử lý của cơ quan và người có thẩm quyền đối với các đề nghị, yêu cầu xử lý trong các kết luận thanh tra

Số quyết định xử lý hành chính là 69 quyết định, trong đó số quyết định đã thực hiện là 50, số quyết định chưa thực hiện là 19.

2.6- Kết quả xử lý cụ thể theo quyết định xử lý của cơ quan và người có thẩm quyền

a) Xử lý về hành chính:

Xử lý kiểm điểm rút kinh nghiệm: 468 tập thể và 223 cá nhân.

b) Xử lý về hình sự:

Đã khởi tố: 1 vụ (Vụ việc có dấu hiệu sai phạm của Công ty TNHH xây dựng Tiến Thịnh)

Không khởi tố 2 vụ việc (vụ việc tại Công ty TNHH Hoàng Nguyên, thành phố Buôn Ma Thuột và vụ việc tại trường Mẫu giáo Tuổi Thơ, xã Ea Tiêu, huyện Cư Kuin).

c) Xử lý về kinh tế:

Tổng số tiền xử lý về kinh tế là 85,195 tỉ đồng (trong đó thu hồi là 70,31 tỉ đồng, xử lý khác về kinh tế là 14,88 tỉ đồng). Đã thu hồi 56,73 tỉ đồng/70,31 tỉ đồng (đạt 80,68%); Xử lý khác về kinh tế 8,097 tỉ đồng/14,88 tỉ đồng (đạt 54,42%).

Về đất: Kiến nghị thu hồi 6.356,41 ha, đã thu hồi 216,36ha (đạt 3,4%).

3- Kết quả kiểm toán, xử lý các kiến nghị, quyết định của cấp có thẩm quyền

3.1- Tổng số các cuộc kiểm toán

Từ năm 2015 đến tháng 8/2016 đã tiến hành 06 cuộc kiểm toán tại tỉnh (02 cuộc kiểm toán trong năm 2015; năm 2016 thực hiện 04 cuộc kiểm toán nhưng chưa có báo cáo kiến nghị), cụ thể:

Năm 2015: Kiểm toán Nhà nước khu vực XII đã tiến hành 02 cuộc kiểm toán tại tỉnh (Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2014 của tỉnh; Kiểm toán quản lý và sử dụng vốn trái phiếu Chính phủ năm 2014 tại các huyện Krông Pắc, Ea Kar, M'Đrăk).

Năm 2016: Tiến hành 04 cuộc kiểm toán (kiểm toán ngân sách địa phương năm 2015 của tỉnh; kiểm toán Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông

thôn mới giai đoạn 2010-2015 của tỉnh; kiểm toán hoạt động quản lý, sử dụng ngân sách năm 2015 của thành phố Buôn Ma Thuột và kiểm toán tài chính năm 2015 của Công ty TNHH MTV Cao su Đắk Lắk).

3.2- Tổng số sai phạm về kinh tế, sai phạm của tổ chức, cá nhân được phát hiện

Qua kiểm toán 02 cuộc năm 2015, đã kiến nghị thu hồi 180,58 tỉ đồng, (trong đó số điều chỉnh giảm 2,35 tỉ đồng) số đã thực hiện 140,81 tỉ đồng, đạt 79,28%; số chưa thực hiện 37,42 tỉ đồng (các khoản thuế chưa thực hiện là 7,73 tỉ đồng, giảm chi thường xuyên là 15,56 tỉ đồng, giảm chi đầu tư xây dựng cơ bản 12,94 tỉ đồng, các khoản phải nộp khác là 1,19 tỉ đồng), chiếm 20,72%. UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tài chính tiếp tục thực hiện theo kiến nghị của Kiểm toán.

Số cuộc kiểm toán kiến nghị chuyển hồ sơ qua cơ quan điều tra hoặc kiến nghị xử lý hành chính: Không.

4- Báo cáo các sai phạm do Đoàn rà soát phát hiện và kiến nghị

Qua rà soát cho thấy còn 01 vụ việc đã được rà soát năm 2011-2014, với số tiền sai phạm trong bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng tại huyện Buôn Đôn là **1.220.940.000 đồng** nhưng đến nay chưa thu hồi được, cụ thể:

- Ngày 15/8/2011, Thanh tra tỉnh ban hành Kết luận số 51/KL-TTr về việc thanh tra công tác bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng (BHTHTGPMB) bố trí tái định canh, định cư khi thực hiện Dự án thủy điện Sêrêpôk 3, Sêrêpôk 4, thủy điện Thác Mua, tại huyện Buôn Đôn cho thấy: Hội đồng BHTHTGPMB khi lập biên bản kiểm kê, xác định hiện trạng tuổi cây Cam để đền bù cho gia đình ông Phạm Kim Ngọc chỉ có 4 năm 10 tháng (trông từ tháng 5/2004 đến ngày 06/3/2009; số lượng 2.934 cây) thì giá bồi thường là 200.000 đồng/cây nhưng khi tính đền bù lại áp giá cho cây Cam 5 năm tuổi trở lên với giá là 525.000 đồng/cây, dẫn đến bồi thường sai, làm thất thoát của Nhà nước số tiền $(525.000 - 200.000) * 2.934 = 953.550.000$ đồng.

- Về chất lượng cây trồng: Theo quy định tại Quyết định số 19/2008/QĐ-UBND, ngày 16/5/2008 của UBND tỉnh, ban hành quy định giá bồi thường cây trồng, tài sản, vật kiến trúc khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh như sau: "... Cây ăn trái, cây hoa màu, cây lấy gỗ chưa phân loại chất lượng A, B, C nếu cây sâu bệnh, kém phát triển, già cỗi thì tính 70% mức giá quy định của các loại cây trồng tương ứng...". Tuy nhiên, Hội đồng BHTHTGPMB vẫn tính áp giá như bình thường dẫn đến thất thoát của Nhà nước $891.300.000 - (891.300.000 * 70%) = 267.390.000$ đồng. Tổng số tiền thất thoát của Nhà nước là **1.220.940.000 đồng**.

Qua thanh tra đã kiến nghị: "... Chủ tịch UBND huyện Buôn Đôn chỉ đạo Hội đồng BHTHTGPMB công trình thủy điện Sêrêpôk 3 thu hồi số tiền

7.
1.220.940.000 đồng trong việc chi tiền bồi thường sai quy định cho hộ ông Phạm Kim Ngọc...”

Tại Báo cáo số 568-BC/TU, ngày 25/8/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về kết quả rà soát các cuộc thanh tra kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh từ năm 2011 đến năm 2014 đã yêu cầu UBND tỉnh chỉ đạo UBND huyện Buôn Đôn sớm thu hồi số tiền trên, nhưng đến nay vẫn chưa thu hồi được.

III- ĐÁNH GIÁ CHUNG

I- Ưu điểm

Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng, thủ trưởng cơ quan quản lý nhà nước cùng cấp, Thanh tra các cấp, các ngành trong tỉnh đã nỗ lực phấn đấu, khắc phục khó khăn hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị được giao, chủ động tham mưu cho thủ trưởng cơ quan quản lý nhà nước cùng cấp thực hiện tốt việc đôn đốc thực hiện những kiến nghị, yêu cầu sau kết luận thanh tra.

Các đơn vị trong ngành thanh tra tỉnh đã thực hiện tốt việc khảo sát xây dựng chương trình, kế hoạch thanh tra hàng năm có trọng tâm, trọng điểm tập trung vào các lĩnh vực kinh tế - xã hội trình thủ trưởng cơ quan quản lý nhà nước cùng cấp phê duyệt; triển khai thực hiện tốt kế hoạch thanh tra, kịp thời phát hiện những hành vi sai phạm và những bất cập trong cơ chế, chính sách đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý và điều chỉnh, bổ sung.

Qua kiểm tra cho thấy việc thanh tra kinh tế - xã hội và kiểm toán trong mốc thời gian rà soát được tiến hành chặt chẽ, đúng quy định của pháp luật; đã phát hiện, chấn chỉnh và xử lý kịp thời các hành vi sai phạm. Qua thanh tra đã kiến nghị kiểm điểm rút kinh nghiệm đối với 468 tập thể và 223 cá nhân; kiến nghị xử lý, thu hồi 85,195 tỉ đồng (thực hiện thu hồi được 80,68%, cao hơn so với thời điểm kiểm tra 2011-2014 là 7,68%); kiến nghị thu hồi 6.356,41 ha đất và chuyển cơ quan điều tra 6 vụ việc có dấu hiệu tội phạm về tham nhũng và tội phạm khác. Qua kiểm toán, đã kiến nghị thu hồi 180,58 tỉ đồng và thực hiện được 140,81 tỉ đồng (đạt 79,28%) góp phần vào công tác phòng, chống tham nhũng ở địa phương; phát hiện những sơ hở, bất cập trong công tác quản lý đề kiến nghị sửa đổi, bổ sung; nhằm ngăn ngừa các hành vi vi phạm, thúc đẩy và nâng cao hiệu lực, hiệu quả của công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực thanh tra cũng như kiểm toán.

2- Một số hạn chế

Số tiền và tài sản chưa thu hồi được sau kết luận thanh tra còn lớn (19,32% về tiền, 96,6% về đất); số tiền chưa thu hồi được sau kiến nghị kiểm toán là 20,72%.

Việc xem xét xử lý kỷ luật một số tổ chức, cá nhân có hành vi sai phạm theo đề nghị của kết luận thanh tra thực hiện chưa được kịp thời, chưa nghiêm. Một số đơn vị được thanh tra chưa tự giác, chủ động thực hiện kết luận, kiến nghị sau thanh tra, làm hạn chế hiệu quả công tác thanh tra.

8

Một số kiến nghị kiểm toán; các cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện còn chậm (các khoản thu hồi nợ đọng thuế, các khoản giám chi đầu tư xây dựng, các khoản giám chi thường xuyên và các khoản phải nộp khác).

Nguyên nhân của hạn chế

Một số cấp ủy đảng, chính quyền chưa thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện nội dung các kết luận thanh tra, kiến nghị kiểm toán nên hiệu quả công tác thanh tra, kiểm toán có nơi còn hạn chế.

Vẫn chưa có chế tài, văn bản hướng dẫn cụ thể để xử lý các trường hợp không thực hiện hoặc thực hiện không nghiêm túc sau kết luận thanh tra, kiến nghị kiểm toán nên khó khăn trong công tác xử lý đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân không thực hiện.

Quy định của pháp luật chưa đồng bộ, còn có những bất cập nhất định, thiếu quy định về các biện pháp cưỡng chế trong xử lý sau thanh tra, kiểm toán. Chưa có chế tài xử lý trong việc không chấp hành thực hiện các kết luận, kiến nghị, nhất là chưa có các văn bản hướng dẫn về trình tự thủ tục xử lý; pháp luật hiện hành chưa xác định rõ một cơ quan chuyên trách có trách nhiệm thực hiện, thi hành kết luận của cơ quan có thẩm quyền.

Thời gian qua, do suy thoái của nền kinh tế thế giới ảnh hưởng đến nền kinh tế trong nước nên việc sản xuất, kinh doanh của một số doanh nghiệp trong tỉnh gặp nhiều khó khăn, không có khả năng nộp trả các khoản tiền sai phạm do cơ quan thanh tra, kiểm toán thu hồi hoặc xử lý vi phạm.

IV- NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THỜI GIAN ĐẾN

1- Các cấp ủy đảng tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Nghị quyết Trung ương 3 (khóa X), Kết luận số 21-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI), Kế hoạch số 47-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Đẩy mạnh tuyên truyền, quán triệt Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI, Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về "tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh", Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII..., nhằm nâng cao nhận thức, ý thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên và nhân dân trong công tác phòng, chống tham nhũng.

2- Tiếp tục tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo trong công tác thanh tra, kiến nghị của Kiểm toán. Phát huy vai trò của cấp ủy đảng, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị, việc xử lý các kiến nghị của thanh tra theo Thông tư số 01/2013/TT-TTCP của Thanh tra Chính phủ quy định về "hoạt động theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý sau thanh tra" và của Kiểm toán Nhà nước theo Quyết định số 1223/QĐ-KTNN về "ban hành quy trình kiểm tra thực hiện các kiến

ngộ của Kiểm toán Nhà nước"; kịp thời chuyển các vụ việc có dấu hiệu tội phạm sang Cơ quan điều tra để tiếp tục xử lý.

3- Chỉ đạo các cơ quan tổ tụng kịp thời điều tra các vụ việc có dấu hiệu tội phạm mà thanh tra, kiểm toán chuyển qua; xử lý nghiêm để răn đe, đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

4- Ban cán sự Đảng UBND tỉnh lãnh đạo UBND tỉnh:

- Chỉ đạo thủ trưởng các sở, ban, ngành, các huyện, thị xã, thành phố tiến hành rà soát tổ chức thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các kết luận, kiến nghị của cơ quan thanh tra và kiểm toán trên địa bàn tỉnh; chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các quy định về thuế, giám sát chặt chẽ việc thu chi tài chính. Hàng năm, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị và địa phương tổ chức tự rà soát việc thực hiện các kết luận thanh tra và kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước gửi về Ban Nội chính Tỉnh ủy để tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- Chỉ đạo Thanh tra tỉnh phối hợp với UBND huyện Buôn Đôn sớm có giải pháp xử lý, thu hồi số tiền sai phạm 1,22 tỉ đồng trả lại cho Nhà nước.

V- KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Ban Thường vụ Tỉnh ủy kiến nghị với Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, Ban Nội chính Trung ương có ý kiến với Quốc hội, Chính phủ xem xét hoàn thiện hệ thống các văn bản pháp luật về thanh tra, kiểm toán; có văn bản hướng dẫn về các biện pháp cưỡng chế trong xử lý sau thanh tra, kiểm toán cũng như chế tài xử lý đối với các hành vi không chấp hành thực hiện kết luận thanh tra và kiến nghị kiểm toán./.

Nơi nhận:

- Ban Chỉ đạo TW về PCTN;
- Ban Nội chính TW; (báo cáo)
- Văn phòng TW và T26;
- Các Ban của Tỉnh ủy;
- BCS đảng, đảng đoàn của tỉnh;
- Ban Thường vụ Tỉnh đoàn;
- Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- Lưu VPTU_(c).

T/M BAN THƯỜNG VỤ



Phạm Minh Tấn

